

Số: 374/2024/QĐST-HNGĐ

L, ngày 09 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 324/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị A, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 8, phường T, quận L, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh B, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 8, phường T, quận L, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân gia đình.;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: số 324/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị A, sinh năm 1987 và Anh B sinh năm 1983.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung:* Anh chị xác định có 02 con chung là cháu T, sinh ngày 28/3/2011 và H, sinh ngày 07/7/2015. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận giao anh B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H, chị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên còn lại cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu khác theo quy định pháp

luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. *Về tài sản chung*: Chị A và anh B không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

2.3. *Về nợ chung*: Chị A và anh B xác định không có nợ chung.

Về án phí: Chị A thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018959 ngày 29/8/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận L, thành phố Hà Nội, nay được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận L;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS quận L;
- UBND x. Thọ Văn, h. Tam Nông, t. Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Nga